CHÍNH PHỦ

/2023/NĐ-CP

DỰ THẢO
LẦN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

NGHỊ ĐỊNH
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ như sau:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 7 như sau:

"1. ***Mức*** phụ cấp chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ được tính và chi trả theo tháng, ***bằng*** mức ***lương cơ sở nhân với hệ số quy định cụ thể*** như sau:

a) Chỉ huy trưởng, Chính trị viên Ban chỉ huy quân sự cấp xã; Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức: ***0,24;***

b) Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban chỉ huy quân sự cấp xã; Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; Tiểu đoàn trưởng, Chính trị viên tiểu đoàn; Hải đoàn trưởng, Chính trị viên hải đoàn; Hải đội trưởng, Chính trị viên hải đội dân quân thường trực; Đại đội trưởng, Chính trị viên đại đội Dân quân tự vệ cơ động: ***0,22;***

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

c) Phó Tiểu đoàn trưởng, Chính trị viên phó tiểu đoàn; Phó Hải đoàn trưởng, Chính trị viên phó hải đoàn; Phó Hải đội trưởng, Chính trị viên phó hải đội dân quân thường trực; Phó Đại đội trưởng, Chính trị viên phó đại đội Dân quân tự vệ cơ động: ***0,21;***

d) Đại đội trưởng, Chính trị viên đại đội; Hải đội trưởng, Chính trị viên hải đội; Trung đội trưởng dân quân cơ động, Trung đội trưởng dân quân thường trực: ***0,20;***

đ) Thôn đội trưởng: ***0,12*** và hưởng thêm ***50% phụ cấp chức vụ tiểu đội trưởng khi kiêm nhiệm tiểu đội trưởng dân quân tại chỗ, hoặc 50% phụ cấp chức vụ trung đội trưởng*** khi kiêm nhiệm ***trung đội trưởng dân quân tại chỗ***. Trường hợp thôn chỉ tổ chức tổ dân quân tại chỗ thì được hưởng thêm ***50% phụ cấp chức vụ của tiểu đội trưởng;***

e) Phó Đại đội trưởng, Chính trị viên phó đại đội; Phó Hải đội trưởng, Chính trị viên phó hải đội: ***0,15;***

g) Trung đội trưởng; Tiểu đội trưởng dân quân thường trực: ***0,12***;

h) Tiểu đội trưởng, Thuyền trưởng, Khẩu đội trưởng: ***0,10***".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi tên điều như sau:

"Điều 8. Chế độ phụ cấp hằng tháng, trợ cấp một lần, ***tiền ăn*** của Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã, thôn đội trưởng".

b) Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 8 như sau:

"***c) Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã trong thời gian làm nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu, tham gia huấn luyện, bồi dưỡng, tập huấn, chỉ huy đơn vị dân quân làm nhiệm vụ theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên được bảo đảm bù thêm tiền ăn mỗi ngày bằng 50% mức tiền ăn cơ bản của Hạ sĩ quan binh sĩ bộ binh tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Trường hợp làm nhiệm vụ trong ngày lễ, tết được hưởng thêm tiền ăn như dân quân***".

c) Sửa đổi khoản 2 Điều 8 như sau:

"2. Đối với Thôn đội trưởng: Mức hưởng phụ cấp hằng tháng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nhưng không thấp hơn ***0,5 mức lương cơ sở***".

3. Sửa đổi khoản 3 Điều 10 như sau:

"3. Chế độ phụ cấp thâm niên được tính trả cùng kỳ lương, phụ cấp hằng tháng".

4. Sửa đổi Điều 11 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 11 như sau:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

"a) Mức trợ cấp ngày công lao động do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn ***0,14*** mức lương cơ sở, trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn ***50% mức trợ cấp ngày công lao động hiện hưởng***;

Dân quân khi thực hiện nhiệm vụ chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn; phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở khu vực nguy cơ lây nhiễm cao; cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự cố thảm họa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng theo quyết định của cấp có thẩm quyền, được hưởng mức trợ cấp ngày công lao động do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định và được hưởng thêm không thấp hơn 50% mức trợ cấp ngày công lao động hiện hưởng.

b) Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 11 như sau:

"b) Mức tiền ăn ***thường xuyên, mức tiền ăn thêm các ngày lễ, tết được hưởng như quy định đối với*** hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam";

c) Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 11 như sau:

"a) Khi làm nhiệm vụ, trừ nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hải đảo, vùng biển: Mức trợ cấp ngày công lao động ***theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này***; ***mức tiền ăn khi tàu neo đậu tại cảng, đi biển làm nhiệm vụ*** như hạ sĩ quan, binh sĩ hải quân trên tàu ***loại 3;***

d) Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 11 như sau:

"b) Khi làm nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hải đảo, vùng biển: Mức trợ cấp ngày công lao động mỗi người mỗi ngày bằng ***0,25*** mức lương cơ sở; mức tiền ăn mỗi người mỗi ngày bằng ***0,1 mức lương cơ sở;***

Đối với thuyền trưởng, máy trưởng, ***lái tàu, thợ máy*** mức phụ cấp trách nhiệm tính theo ngày thực tế hoạt động trên biển, mỗi ngày bằng ***0,08 mức lương cơ sở***".

5. Sửa đổi Điều 12 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 Điều 12 như sau:

"2. Mức trợ cấp một lần cho dân quân thường trực khi được công nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trong thời bình, cứ mỗi năm phục vụ trong đơn vị dân quân thường trực được trợ cấp bằng ***02 tháng lương cơ sở***. Trường hợp có tháng lẻ được tính như sau: Dưới 01 tháng không được trợ cấp; từ 01 tháng đến 06 tháng được hưởng trợ cấp bằng ***01 tháng lương cơ sở***; từ 07 tháng đến 11 tháng được hưởng trợ cấp bằng ***02 tháng lương cơ sở***".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 12 như sau:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

"4. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ***cho dân quân thường trực; bảo hiểm y tế cho thân nhân của dân quân thường trực***

a) Thời gian đóng bảo hiểm xã hội được tính từ khi có quyết định thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân thường trực đến khi có quyết định công nhận hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân thường trực hoặc thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân thường trực theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Mức đóng áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 14; mức hưởng bảo hiểm xã hội một lần áp dụng theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 10; mức hưởng tiền tuất áp dụng theo quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 33/2016/NĐ-CP ngày 10/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân.

b) Thời gian đóng bảo hiểm y tế được tính từ khi có quyết định thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân thường trực đến khi có quyết định công nhận hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân thường trực hoặc thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân thường trực theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Mức đóng hằng tháng áp dụng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7; mức hưởng áp dụng theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

c) Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc bố, mẹ chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp từ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi; con đẻ, con nuôi hợp pháp từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học phổ thông của Dân quân thường trực (sau đây gọi chung là thân nhân của Dân quân thường trực) được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm y tế; thời gian, mức đóng, mức hưởng theo quy định tại điểm b khoản này.

d) Mã định danh của dân quân thường trực và thân nhân của dân quân thường trực: DQ là Dân quân thường trực; TD là thân nhân của dân quân thường trực.

đ) Kinh phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho dân quân thường trực và thân nhân của dân quân thường trực do địa phương bảo đảm".

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 13 như sau:

"2. Khi làm nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hải đảo, vùng biển được hưởng chế độ quy định tại khoản 1 Điều ***13 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ*** và hưởng thêm 50% lương ngạch bậc tính theo ngày thực tế huy động, tiền ăn mỗi người mỗi ngày bằng ***0,1 mức lương cơ sở***; nếu mức thực tế thấp hơn quy định trên thì được áp dụng ***điểm c khoản 4 Điều 1*** Nghị định này".

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

7. Sửa đổi khoản 3 Điều 15 như sau:

a) Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 15 như sau:

"a) Trường hợp bị tai nạn: Trong thời gian điều trị tai nạn được hưởng như quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định ***số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ*** kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi xuất viện. Nếu tai nạn làm suy giảm khả năng lao động 5% thì được hưởng ***05 tháng lương cơ sở***; sau đó, cứ suy giảm 1% thì được hưởng thêm ***0,5 tháng lương cơ sở***".

b) Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 15 như sau:

"b) Trường hợp bị tai nạn dẫn đến chết: Thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng ***36 tháng lương cơ sở***; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng ***10 tháng lương cơ sở***".

c) Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 15 như sau:

"c) Trường hợp bị ốm đau dẫn đến chết: Thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng ***05 tháng lương cơ sở***; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng ***10 tháng lương cơ sở***".

8. Bổ sung Điều 15a như sau:

"Điều 15a. Kinh phí đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã

1. Ngân sách Trung ương bảo đảm đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở; nội dung, định mức áp dụng như bảo đảm cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy binh chủng hợp thành cấp phân đội.

2. Ngân sách địa phương bảo đảm tiền lương, phụ cấp, tiền tàu xe đi, về, trang phục cho học viên là Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, các chức vụ chỉ huy đơn vị và chiến sĩ Dân quân được tuyển chọn đào tạo ngành quân sự cơ sở.

3. Hằng năm Bộ Quốc phòng lập dự toán kinh phí đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở, tổng hợp vào dự toán ngân sách của Bộ Quốc phòng báo cáo Chính phủ xem xét quyết định.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm 2023.

2. Các chế độ, chính sách quy định tại Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các nội dung quy định tại văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).110

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn